

từ tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước độ Mật của các cơ quan khác.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Cơ quan chức năng của Văn phòng Quốc hội và Bộ Công an có trách nhiệm kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Các cơ quan có tên tại Điều 1 của Quyết định này và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

**Lê Hồng Anh**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ  
Giao thông vận tải số 08/2004/  
QĐ-BGTVT ngày 26/5/2004  
về vùng nước cảng biển  
thuộc địa phận thành phố  
Hồ Chí Minh và khu vực  
trách nhiệm của Cảng vụ  
thành phố Hồ Chí Minh.**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG  
VẬN TẢI

*Căn cứ Điều 58 Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 2811/UB-ĐT ngày 16 tháng 8 năm 2002;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh bao gồm:

1. Vùng nước trước các cầu cảng: Sài Gòn, Tân Cảng, Tân Thuận Đông, Bến Nghé, Công ty liên doanh Phát triển tiếp vận số 1, ELF GAS Sài Gòn, Biển Đông, Rau Quả, Bông Sen, Dầu thực vật (Navioil), Tổng kho xăng dầu Nhà Bè, Xi măng Sao Mai, Sài Gòn Petro, Petec, Vitaico, Xi măng Nghi Sơn, Nhà máy điện Hiệp Phước, Petechim, Phú Đông, Kho xăng dầu VK 102, Trường Kỹ thuật Nghiệp vụ hàng giang II, các nhà máy đóng-sửa chữa tàu biển: Ba Sơn, Công ty Đóng tàu Nam Sài Gòn, Nhà máy tàu biển Sài Gòn và Nhà máy Đóng tàu An Phú.

2. Vùng nước các tuyến luồng hàng hải, vùng neo đậu, tránh bão thuộc các cầu cảng biển quy định tại khoản 1 Điều này và vùng chuyển tải khu vực Thiêng Liêng.

**Điều 2.** Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định như sau:

### 1. Ranh giới về phía biển:

a) Ranh giới về phía Tây vịnh Gành Rái: được giới hạn từ phía Tây kinh tuyến  $106^{\circ} 58' 12''$  E (là ranh giới với vùng nước các cảng biển thuộc khu vực tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), chạy dọc theo bờ biển của huyện Cần Giờ (thành phố Hồ Chí Minh) và bờ biển của Cù lao Phú Lợi đến hai điểm nhô ra nhất của cửa sông Ngã Bảy.

b) Ranh giới cửa sông Soài Rạp: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm có tọa độ sau đây:

SR 1.  $10^{\circ} 22' 09''$  N;  $106^{\circ} 51' 30''$  E (mũi Đồng Tranh);

SR 2.  $10^{\circ} 20' 00''$  N;  $106^{\circ} 58' 30''$  E;

SR 3.  $10^{\circ} 14' 00''$  N;  $106^{\circ} 58' 30''$  E;

SR 4.  $10^{\circ} 14' 00''$  N;  $106^{\circ} 50' 00''$  E;

SR 5.  $10^{\circ} 20' 00''$  N;  $106^{\circ} 47' 06''$  E.

### 2. Ranh giới trên sông:

a) Trên các sông Ngã Bảy, Lòng Tàu, Nhà Bè, Dừa, Tắc Dinh Cậu, rạch Tắc Rỏi, Sài Gòn, Đồng Nai, được giới hạn như sau:

Từ hai điểm nhô ra nhất của cửa sông Ngã Bảy chạy dọc theo hai bờ các sông Ngã Bảy, Lòng Tàu, Nhà Bè đến mũi Đèn Đỏ (Hải lý 6) và chạy dọc theo hai bờ sông Dừa, Tắc Dinh Cậu, rạch Tắc Rỏi đến ngã ba Tắc Rỏi - sông Lòng Tàu

trừ vùng nước trước cầu cảng Phú Đông, Phước Khánh, Xăng dầu Phước Khánh;

Từ mũi Đèn Đỏ (Hải lý 6) tại ngã ba sông Sài Gòn - Nhà Bè - Đồng Nai, chạy dọc theo hai bờ sông Sài Gòn đến ranh giới đường biên hạ lưu hành lang an toàn của cầu Sài Gòn;

Từ mũi Đèn Đỏ (Hải lý 6) tại ngã ba sông Đồng Nai - Nhà Bè - Sài Gòn chạy dọc theo hai bờ sông Đồng Nai đến ngã ba sông Đồng Nai - sông Sâu tại kinh tuyến  $106^{\circ} 48' 00''$  E.

### b) Trên sông Soài Rạp:

Từ điểm SR1 và SR5 tại cửa sông Soài Rạp chạy dọc theo hai bờ sông Soài Rạp đến ngã ba sông Soài Rạp - Lòng Tàu (ngã ba Bình Khánh).

**3.** Ranh giới cửa nhánh sông, cửa rạch vào các sông quy định tại khoản 2 Điều này được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm bờ nhô ra nhất ở cửa nhánh sông, cửa rạch đó. Đối với rạch Bến Nghé, kênh Tẻ, rạch Đôi thì ranh giới là các đường biên hạ lưu hành lang an toàn cầu Khánh Hội, cầu Tân Thuận và cầu Phú Xuân.

**Điều 3.** Vùng đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải, tránh bão cho tàu thuyền vào cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh, được quy định như sau:

**1. Vùng đón trả hoa tiêu và kiểm dịch:** là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn có bán kính 01 hải lý với tâm tại vị trí có tọa độ:  $10^{\circ} 19' 00''$  N;  $107^{\circ} 02' 00''$  E.

**2. Vùng neo đậu, tránh bão:****a) Khu vực Nhà Bè:**

(i) Cho tàu thuyền có trọng tải đến 1.000 DWT tại các vị trí trong vùng nước được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm có tọa độ sau:

NB 1. 10° 43' 22" N; 106° 44' 57" E.

NB 2. 10° 43' 24" N; 106° 44' 44" E.

NB 3. 10° 42' 39" N; 106° 44' 41" E.

NB 4. 10° 42' 39" N; 106° 44' 49" E.

NB 5. 10° 42' 55" N; 106° 44' 49" E.

(ii) Cho tàu thuyền có trọng tải trên 1.000 DWT trong vùng nước được giới hạn bởi các đường tròn có tâm tại các vị trí có tọa độ sau:

NB 6. 10° 44' 27" N; 106° 46' 03" E, bán kính vùng neo 250 mét;

NB 7. 10° 44' 03" N; 106° 45' 46" E, bán kính vùng neo 250 mét;

NB 8. 10° 43' 50" N; 106° 45' 33" E, bán kính vùng neo 300 mét;

NB 9. 10° 43' 35" N; 106° 45' 22" E, bán kính vùng neo 300 mét;

NB 10. 10° 43' 17" N; 106° 45' 14" E, bán kính vùng neo 300 mét.

**b) Khu vực sông Soài Rạp:** cho tàu dầu có trọng tải đến 2.000 DWT tại các vị trí trong vùng nước được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm có tọa độ sau:

SR 6. 10° 40' 01" N; 106° 45' 58" E;

SR 7. 10° 40' 08" N; 106° 46' 02" E;

SR 8. 10° 40' 26" N; 106° 45' 16" E;

SR 9. 10° 40' 32" N; 106° 44' 16" E;

SR 10. 10° 40' 19" N; 106° 44' 01" E;

SR 11. 10° 40' 10" N; 106° 45' 09" E;

SR 12. 10° 40' 17" N; 106° 45' 11" E.

**c) Khu vực luồng Vũng Tàu - Sài Gòn** trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

(i) Đối với tàu thuyền có trọng tải đến 3000 DWT chưa vào được vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh thì neo đậu tại các vị trí phù hợp phía phải luồng Vũng Tàu - Sài Gòn.

(ii) Đối với tàu thuyền có trọng tải trên 3000 DWT chưa vào được vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh thì neo đậu tại các vị trí phù hợp phía trái luồng Vũng Tàu - Sài Gòn.

(iii) Đối với tàu chở hàng hóa nguy hiểm chưa vào được vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh thì neo đậu tại các vị trí phù hợp trong vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**3. Vùng chuyển tải khu vực Thiêng Liêng:** cho tàu có trọng tải đến 75.000 DWT tại các vị trí trên sông Ngã Bảy đoạn từ ngã ba sông Đồng Tranh đến mũi Nước Vặn.

**Điều 4.**

1. Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan đối với mọi hoạt động

hàng hải trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm phối hợp với Cảng vụ Vũng Tàu, quản lý tàu thuyền ra, vào cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam, các văn bản pháp luật khác có liên quan và các quy định cụ thể sau đây:

a) Chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng đón trả hoa tiêu, Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh phải thông báo cho Cảng vụ Vũng Tàu biết tên, quốc tịch, hô hiệu, các thông số kỹ thuật chính và những thông tin cần thiết khác của tàu thuyền đó.

b) Cảng vụ Vũng Tàu căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền ra vào cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh để chỉ định tàu thuyền đến các vị trí neo đậu quy định tại khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 3 của Quyết định này, đảm bảo an toàn hàng hải và vệ sinh môi trường và phải kịp thời thông báo cho Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh biết.

c) Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh khi điều động tàu thuyền rời vị trí do Cảng vụ Vũng Tàu chỉ định để vào vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh phải thông báo trước 01 giờ cho Cảng vụ Vũng Tàu biết.

d) Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh thực hiện mọi thủ tục pháp lý cho tàu

vào, ra cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh.

3. Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền, chỉ định phương tiện đến các vị trí neo đậu quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 3 của Quyết định này nhằm đảm bảo an toàn hàng hải và vệ sinh môi trường.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 1331/QĐ-PCVT ngày 02/7/1993 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về vùng nước cảng Sài Gòn và khu vực trách nhiệm của Cảng vụ Sài Gòn.

**Điều 6.** Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Cảng vụ thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Cảng vụ Vũng Tàu, Giám đốc Cảng vụ Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO  
THÔNG VẬN TẢI

*Thứ trưởng*

**Phạm Thế Minh**